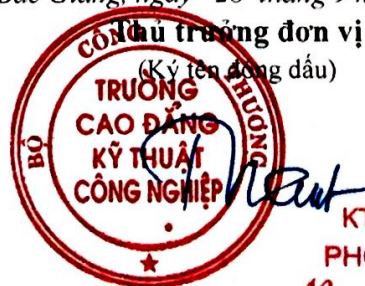


BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

THÔNG BÁO
Công khai cơ sở vật chất của
cơ sở giáo dục đại học năm học 2015-2016

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Tổng số	Trong đó		
				Cơ sở 1	Cơ sở 2	Cơ sở ...
1	Cơ sở					
2	Cơ sở ...					
I	Diện tích đất đai đang quản lý sử dụng (chỉ tính địa điểm đã được duyệt cấp đất và xây dựng)	ha	14	4.230	9.8	
II	Diện tích mặt bằng đã xây dựng	m2	3752	29	3722.5	
III	Giảng đường/phòng học					
1	Phòng học	phòng	143	121	22	
2	Diện tích	m2	10639	9400	1239	
IV	Diện tích hội trường	m2	1372	800	572	
V	Phòng máy tính		0.0			
1	Diện tích	m2	839	720	119	
2	Máy tính được sử dụng	Máy	327	267	60	
3	Máy tính được nối mạng ADSL	Máy	312	267	45	
VI	Phòng học ngoại ngữ		0			
1	Số phòng học	phòng	8	8	0.0	
2	Diện tích	m2	576	576	0.0	
3	Thiết bị đào tạo ngoại ngữ chuyên dùng	Thiết bị	96	96	0.0	
VII	Thư viện		0			
1	Diện tích	m2	2084	2000	84	
2	Số đầu sách	Quyển	38000	30000	8000	
VIII	Phòng thí nghiệm		0			
1	Diện tích	m2	781	725	56.0	
2	Thiết bị thí nghiệm chuyên dùng	Thiết bị				
IX	Xưởng thực tập, thực hành		0			
1	Diện tích	m2	7600	7600	0.0	
2	Thiết bị thực hành chuyên dùng	Thiết bị	0			
X	Ký túc xá thuộc cơ sở đào tạo quản lý		0			
1	Số sinh viên ở trong KTX	SV	365	240	125	
2	Diện tích	m2	3756	2,240	1516	
3	Số phòng	phòng	88	56	32	
4	Diện tích bình quân/sinh viên	m2/SV	10.3	9	12.1	
XI	Diện tích nhà ăn sinh viên thuộc cơ sở đào tạo quản lý	m2	536.5	400	136.5	
XII	Diện tích nhà văn hóa	m2	400	400		
XIII	Diện tích nhà thi đấu đa năng	m2	800	800		
XIV	Diện tích bể bơi	m2	0	0		
XV	Diện tích sân vận động	m2	11563	8500	3063	

Bắc Giang, ngày 28 tháng 9 năm 2016



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thanh Hải